

1

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày: 27-5-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Dương Cao Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tôn Đức Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Quý N, sinh ngày 07/3/1998 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Quý H và bà Ngô Thị D; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/11/2014 bị Công an phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh ra Quyết định số 75 xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản (đã nộp phạt xong ngày 18/11/2014); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/3/2021 đến nay; *Có mặt*

- Bị hại: Anh Lê Đình A; Sinh năm 1991; Địa chỉ: đường P, tổ dân phố 3, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Vắng mặt*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn L; Sinh năm 1991; Địa chỉ: đường N, tổ dân phố 3, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Vắng mặt*

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị T; Sinh năm 1991; Địa chỉ: đường P, tổ dân phố 3, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/02/2021, Hoàng Quý N phát hiện 01 chiếc ô tô tải BKS: 38C-13677 đậu trước số nhà 22, ngõ 16A, đường N thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, trong cabin xe có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7, màu xám có gắn sim số 0912689091 của anh Lê Đình A để ở phía trước bên phải vô lăng, gần kính chắn gió của xe, không có ai trông coi, cửa xe không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N đi lại mở cửa xe cầm chiếc điện thoại nói trên rồi nhanh chóng rời đi. Sau đó, N mở ốp điện thoại ra phát hiện bên trong có số tiền 850.000 đồng. N đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 260.000 đồng còn chiếc điện thoại để sử dụng cá nhân. Đến sáng ngày 19/02/2021, anh Lê Đình A và chị Nguyễn Thị T (vợ của anh Lê Đình A) sử dụng điện thoại của chị T liên lạc vào số 0912689091 với N. N yêu cầu chuyển số tiền 500.000 đồng vào tài khoản số 1017730428 Ngân hàng Vietcombank và hứa đổi sau khi nhận được tiền sẽ gửi chiếc điện thoại OPPO A7 qua xe buýt trả lại cho anh A. Anh Lê Đình A nhờ bạn là anh Lê Văn L chuyển số tiền 500.000 đồng vào tài khoản số 1017730428 ngân hàng Vietcombank theo yêu cầu của N. Sau đó, N tiếp tục nhắn tin yêu cầu gửi thêm 500.000 đồng nữa, anh Lê Đình A không trả lời và trình báo sự việc đến Công an thành phố Hà Tĩnh. Đến ngày 20/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh triệu tập Hoàng Quý N lên làm việc, tại đây N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc điện thoại nêu trên cùng số tiền 590.000 đồng. Anh Lê Đình A đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại bị mất trộm và số tiền 590.000 đồng, Hoàng Quý N đã bồi thường cho anh Lê Đình A số tiền 760.000 đồng, anh Lê Đình A đã trả cho anh Lê Văn L số tiền 500.000 đồng nên bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 14 ngày 23/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hà Tĩnh kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7, màu xám đã qua sử dụng có giá trị là 2.100.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai khiếu nại gì về kết luận nêu trên của Hội đồng định giá tài sản.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-TPHT ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Hoàng Quý N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Quý N từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Hình phạt bổ sung: Không.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/02/2021, tại khu vực trước số nhà 22, ngõ 16A, đường N thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Hoàng Quý N đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 trị giá 2.100.000 đồng và số tiền 850.000 đồng của anh Lê Đình A để sử dụng và tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản Hoàng Quý N đã trộm cắp của anh Lê Đình A là 2.950.000 đồng. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản, phạm tội lần này sau khi trộm cắp tài sản tiếp tục có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 500.000 đồng của anh Lê Đình A bị xử phạt hành chính. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo thu nhập thấp, không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại anh Lê Đình A đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại bị mất trộm và số tiền 590.000 đồng, bị cáo đã bồi thường cho anh Lê Đình A số tiền 760.000 đồng, anh Lê Đình A đã trả cho anh Lê Văn L

số tiền 500.000 đồng; Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thêm nên miễn xét.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại bị mất trộm và số tiền 590.000 đồng cho bị hại anh Lê Đình A là phù hợp.

[8] Đối với hành vi Hoàng Quý N lừa dối anh Lê Đình A để chiếm đoạt số tiền 500.000 đồng, Công an thành phố Hà Tĩnh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N là phù hợp. Đối với chủ tài khoản số 1017730428 ngân hàng Vietcombank mà Hoàng Quý N yêu cầu anh Lê Đình A chuyển tiền đến, đến nay chưa có kết quả ủy thác điều tra từ Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nên tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: **Hoàng Quý N** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt **Hoàng Quý N 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hoàng Quý N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT; Bị cáo; Bị hại; NLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Thanh Huyền

